

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH

Số 96 - CV/ĐUK

*Triển khai thực hiện Kết luận 76-KL/TW
của Bộ Chính trị*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đà Lạt, ngày 14 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Thực hiện Hướng dẫn số 11-HD/BTGTU, ngày 07/01/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng về Triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh yêu cầu các tổ chức cơ sở Đảng thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị.
- Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nội dung tại Hướng dẫn số 11-HD/BTGTU.

(Kèm theo Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 11-HD/BTGTU của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Lương Văn Mừng



Địa chỉ: Ban Tuyên giáo
Email: btgtu@lamdong.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh ủy Lâm Đồng

Ngày ký: 07.01.2021 09:01:11 +07:00

**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TUYÊN GIÁO**

*

Số 11 -HD/BTGTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 01 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”

Thực hiện Hướng dẫn 159-HD/BTGTW, ngày 11/11/2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương về triển khai Kết luận 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XI) về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”; Công văn số 59-CV/TU, ngày 16/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tham mưu thực hiện Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai một số nội dung trọng tâm sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa nói chung; của việc xây dựng và phát triển văn hóa nói riêng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

Thực hiện có hiệu quả, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kết luận số 76- KL/TW của Bộ Chính trị. Bên cạnh đó, phải được tiến hành thường xuyên, kiên trì, nghiêm túc, thiết thực, tránh hình thức.

Các cấp ủy Đảng từ tỉnh đến cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện theo những nội dung cụ thể được nêu trong Kết luận số 76- KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch 136-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW cho toàn thể cán bộ, đảng viên. Việc quán triệt nội dung Kết luận số 76-KL/TW được phổ biến đến từng chi bộ, đồng thời tuyên truyền sâu rộng trên hệ thống các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Rà soát các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương

Đảng khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị khóa X về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch khảo sát, đánh giá tác động, hiệu quả xã hội của các chương trình, đề án đã hoàn thành và đi vào hoạt động; tập trung hoàn thiện các chương trình, đề án chưa hoàn thành hoặc chưa được triển khai xây dựng với lộ trình, tiến độ cụ thể.

3. Trên cơ sở các nhóm giải pháp được nêu trong Nghị quyết 33-NQ/TW, Kết luận 76-KL/TW, Nghị quyết 23-NQ/TW gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận khác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về văn hóa để tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án sát với thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; nội dung xác định rõ từng mục tiêu, sản phẩm, tiến độ cụ thể, trong đó cần chú ý đến lộ trình chung, nhất là việc tiến hành sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về văn hóa, văn nghệ (theo Chương trình công tác toàn khóa của Tỉnh ủy đã ban hành).

4. Định kỳ, tiến hành kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện, trong đó chú trọng việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng; việc thực thi chính sách, pháp luật về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đối với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa. Đưa việc triển khai thực hiện xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trở thành nội dung quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Cán sự đảng UBND tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu, chiến lược quốc gia về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam nói chung; Chiến lược phát triển văn hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nói riêng. Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật phù hợp với yêu cầu của tình hình thực tiễn địa phương. Tổ chức nghiên cứu, đánh giá tác động của quá trình sáp nhập trung tâm văn hóa và đoàn nghệ thuật có chức năng, nhiệm vụ, loại hình tương đồng thành một đơn vị nghệ thuật, tránh tình trạng “nghiệp dư hóa” nghệ thuật chuyên nghiệp. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác trong lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật có phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện các đề án, chương trình nhằm cụ thể hóa nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kết luận số 76- KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị. Cụ thể như sau:

- Đẩy nhanh việc cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước thành các chương trình, đề án sát thực tiễn. Hàng năm tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả của phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*. Có kế hoạch, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các phong trào. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại, Chiến lược ngoại giao văn hóa trong thời kỳ hội nhập tại Lâm Đồng.

Có kế hoạch, lộ trình cụ thể để hoàn thiện các chương trình, đề án đã được phê duyệt chủ trương nhưng chưa triển khai; đồng thời tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả, tác động xã hội đối với những chương trình, đề án đang triển khai để có phương hướng sửa đổi, bổ sung những nội dung không còn phù hợp. Chú trọng các nhóm giải pháp đồng bộ để tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam nói chung; Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nói riêng...

Quan tâm đến việc phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam; phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số, các giá trị văn hoá trong tôn giáo, tín ngưỡng. Xây dựng và rà soát các chế độ chính sách đối với hoạt động văn học, nghệ thuật và văn nghệ sĩ; khuyến khích văn nghệ sĩ sáng tác và công bố các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật. Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những hoạt động văn hóa trái với quy định của pháp luật.

- Đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo: Xây dựng, hoàn thiện các chương trình, đề án giáo dục nhân văn, giáo dục thẩm mỹ cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên trong các trường học.

Đẩy mạnh công tác định hướng, giáo dục, nâng cao ý thức công dân cho học sinh, sinh viên về tinh thần trách nhiệm trong việc bảo vệ và phát triển nền văn hóa, nghệ thuật của dân tộc.

Có kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng các nhóm giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc ngôn ngữ cho đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là đồng bào dân tộc gốc bản địa Lâm Đồng.

Xây dựng quy chế phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống, thẩm mỹ; xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, “tương thân tương ái”, rèn luyện kỹ năng xã hội cho học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh các giải pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường....

- Tăng cường quản lý, hướng dẫn các cơ quan báo chí của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, thường xuyên tuyên truyền các nội dung được nêu trong Kết luận số 76-KL/TW, Nghị quyết số 33-NQ/TW và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận khác của Đảng có liên quan đến việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

Tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả các nội dung về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong các chương trình phát thanh, truyền hình; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn kịp thời sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại, nhất là trên môi trường Internet.

Mở các chuyên trang, chuyên mục, tổ chức viết bài, xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình nhằm tuyên truyền, quảng bá về những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; phát huy mạnh mẽ vai trò của cơ quan báo chí trong nhiệm vụ bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và xây dựng con người Việt Nam. Chú trọng phát hiện, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn, biểu dương các gương điển hình trong việc thực hiện hiệu quả nội dung xây dựng và phát triển văn hóa, con người; đồng thời phê phán các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Tập trung lãnh đạo việc xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể nhằm triển khai có hiệu quả Chiến lược ngoại giao văn hóa nói chung chiến lược ngoại giao văn hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nói riêng. Xây dựng, tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật chất lượng cao, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam để giới thiệu ra quốc tế, các chương trình quảng bá các sản phẩm văn hóa của Việt Nam khi tham gia mạng phân phối toàn cầu. Định kỳ tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả, tác động của các chương trình, đề án về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam ở nước ngoài.

- Triển khai xây dựng các chương trình, đề án về phát triển đội ngũ trí thức trong tình hình mới. Rà soát những nội dung bất cập, không còn phù hợp trong thực thi các quy định về quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường. Xây dựng các nhóm giải pháp đồng bộ, thiết thực nhằm triển khai có hiệu quả nội dung xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội, đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp lần thứ tư.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để các hội văn học- nghệ thuật hoạt động hiệu quả. Rà soát, kiểm tra việc thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, nhất là với đội ngũ những người làm công tác văn hóa - văn nghệ. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện các quy định về văn hóa công vụ trong Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của cá nhân, sự bình đẳng giữa các tôn giáo trước pháp luật; đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi xâm phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động trái pháp luật....

- Tổ chức rà soát, nghiên cứu những điểm chưa phù hợp về cơ chế, chính sách đối với đội ngũ văn nghệ sĩ, những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật. Đánh giá hiệu quả của các chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa. Xây dựng kế hoạch, triển khai nghiên cứu các quy định riêng về chế độ làm việc đối với giáo viên, giảng viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong lĩnh vực nghệ thuật cũng như cơ chế, chính sách đặc thù dành cho văn nghệ sĩ.

- Xây dựng các giải pháp thiết thực nhằm đẩy mạnh triển khai thực hiện đề án văn hóa giao thông, tạo cơ sở vững chắc để xây dựng một nền giao thông hiện đại, văn minh, an toàn và thân thiện.

- Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển nông nghiệp bền vững, xây dựng nông thôn mới và cải thiện đời sống của nông dân. Rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng kế hoạch, lộ trình và giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu chưa hoàn thành cũng như xây dựng các nhóm giải pháp nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, gìn giữ, ứng xử đúng đắn với môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch với những giải pháp thiết thực, khả thi nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức về văn hóa doanh nghiệp, thúc đẩy việc xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và trong toàn xã hội. Quán triệt sâu sắc vị trí, vai trò của văn hóa và con người trong phát triển kinh tế; đẩy mạnh việc triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng và xã hội.

- Tăng cường lãnh đạo việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; danh mục các chương trình, dự án về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam nói chung; con người, văn hóa Lâm Đồng nói riêng. Nghiên cứu, xây dựng giải pháp, phương án về sử dụng ngân sách trong quá trình thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế, tiếp tục đổi mới, nâng cao văn hóa giao tiếp, ứng xử và phong cách thái độ phục vụ của cán bộ nhân viên y tế trong các cơ sở khám, chữa bệnh, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh.

- Chỉ đạo quản lý, phát triển kiến trúc cảnh quan đô thị và nông thôn; rà soát, thẩm định các đồ án quy hoạch xây dựng công trình văn hóa, kiến trúc, chú trọng thể hiện bản sắc văn hóa Việt Nam trong các công trình xây dựng, kiến trúc mới, tạo sự hài hòa giữa các không gian kiến trúc cảnh quan, nâng cao thẩm mỹ kiến trúc.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, nền nếp các quy định cụ thể để ngăn chặn, phê phán, bài trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, các hành vi tiêu cực, cơ hội, vi phạm pháp luật, truyền bá tư tưởng sai trái, ảnh hưởng xấu đến xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả của Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Có kế hoạch, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cuộc vận động này; xây dựng xã, phường, khu phố, thôn đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, văn minh, lành mạnh; lan tỏa mạnh mẽ các phong trào xây dựng gia đình văn hóa, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền, gia đình đoàn kết; bảo vệ cái tốt, cái đúng, cái đẹp, chống lại cái xấu, cái ác.

Đoàn Thanh niên tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, thẩm mỹ, rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho học sinh, sinh viên; thường xuyên phát động phong trào tập luyện thể dục - thể thao, văn hóa - văn nghệ quần chúng cho đoàn viên, hội viên.

3. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị ở địa phương.

Quan tâm đầu tư đúng mức cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam thông qua các chương trình, đề án, sản phẩm cụ thể. Xử lý hài hòa giữa bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở các địa phương, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung, địa phương và con người Lâm Đồng nói riêng.

Tiến hành khảo sát, đánh giá hiệu quả, tác động xã hội của các thiết chế văn hóa ở địa phương, đơn vị, đồng thời có kế hoạch xây dựng, nâng cấp các thiết chế văn hóa, bảo đảm mỗi địa bàn dân cư, mỗi cơ sở có những thiết chế văn hóa - thể thao thiết yếu, hoạt động đúng mục đích, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của các tầng lớp nhân dân.

Chỉ đạo các phòng, ban chức năng ở địa phương, đơn vị tiến hành nghiên cứu, đánh giá hiệu quả của các mô hình văn hóa, việc xây dựng và triển khai các quy tắc ứng xử văn hóa tại cơ sở. Qua đó, đẩy mạnh nhân rộng các mô hình tiên tiến, cách làm hay, phát huy mạnh mẽ quy chế dân chủ ở cơ sở.

Xây dựng cơ chế khuyến khích, tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, tạo chuyển biến mạnh mẽ về xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự.

Xây dựng các chương trình, đề án đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, truyền bá tư tưởng, lối sống sai trái, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Chỉ đạo, định hướng các hội văn học, nghệ thuật địa phương xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể nhằm đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao tính chuyên nghiệp, đồng thời phát triển sâu rộng văn học, nghệ thuật quần chúng.

4. Hội Văn học, nghệ thuật tỉnh

Tổ chức quán triệt sâu sắc các nội dung được nêu trong Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ văn nghệ sĩ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Chủ động phát huy vai trò phản biện xã hội, tư vấn cho các cơ quan quản lý về văn hóa đối với những vấn đề quan trọng liên quan đến sự phát triển của nền văn học, nghệ thuật Việt Nam nói chung, văn học, nghệ thuật tỉnh nhà nói riêng.

Tổ chức khảo sát, đánh giá những vấn đề liên quan đến mô hình tổ chức, hoạt động chuyên môn của các chi hội văn học, nghệ thuật từ tỉnh đến địa phương. Nghiên cứu, xây dựng chương trình, đề án với tiến độ cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa, văn học, nghệ thuật. Trước mắt, cần tập trung xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chào mừng thành công Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trên cơ sở hướng dẫn này, đề nghị Ban cán sự đảng UBND tỉnh; MTTQ và các đoàn thể; các huyện ủy, thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định kỳ hằng năm (*trước ngày 05/12*) để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tuyên giáo Trung ương./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c),
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- UBND tỉnh,
- MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Hội Nhà báo, Báo Lâm Đồng, Đài PTTH Lâm Đồng,
- Hội VHNT tỉnh,
- Ban tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy,
- Lưu VPTU, BTGTU.

TRƯỞNG BAN



Bùi Thắng

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**ĐẾN** Số.....5001.....
Ngày.....10-06-2020.....
Chuyển.....
Ưu hồ sơ số.....**KẾT LUẬN****CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

**về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI
về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam
đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước**

Sau khi nghe Ban Tuyên giáo Trung ương báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 33-NQ/TW) và ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị đã thảo luận và kết luận như sau:

1. Năm năm qua, cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết và đã đạt kết quả bước đầu. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam có chuyển biến tích cực. Trong kế hoạch, chiến lược phát triển của Trung ương, địa phương đều đặt nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện ở vị trí trung tâm. Phát triển văn hoá ngày càng gắn bó hơn với xây dựng con người Việt Nam, từng bước trở thành một trong những nguồn lực quan trọng của sự nghiệp phát triển bền vững và hội nhập kinh tế quốc tế. Vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc nuôi dưỡng tâm hồn, tình cảm của con người được coi trọng phát huy hơn. Tầm vóc, thể lực con người Việt Nam có bước cải thiện. Chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá từng bước được nâng cao; xây dựng môi trường văn hoá đã được chú trọng, nhiều giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc và của từng vùng, miền được kế thừa. Nhiều di sản văn hoá được bảo tồn, phát huy. Đời sống văn hoá của nhân dân không ngừng được cải thiện. Một số chính sách, pháp luật tạo cơ sở pháp lý cho công tác xây dựng và phát triển văn hoá, con người được ban hành. Hệ thống thiết chế văn hoá được đầu tư và từng bước chuyển đổi cơ chế, đổi mới về phương thức hoạt động. Thị trường văn hoá bước đầu được hình thành. Hội nhập quốc tế về văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại ngày càng chủ động hơn.

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém. Việc xây dựng hệ giá trị văn hoá và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế chưa đạt được mục tiêu đề ra. Đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại. Môi trường văn hoá có những mặt chưa thực sự lành mạnh. Việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá đạt hiệu quả chưa cao. Tiếng nói, chữ viết, phong tục, tập quán, văn hoá đặc trưng của một số dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một dần. Còn ít những tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật. Hoạt động lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật chưa thực hiện tốt chức năng hướng dẫn, điều chỉnh và đồng hành với thực tiễn sáng tác. Một số chủ trương, quan điểm nêu trong Nghị quyết chậm được thể chế; chưa có những chiến lược, giải pháp đồng bộ để phát triển và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế về văn hoá. Chưa giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển trong quản lý văn hoá. Hệ thống thiết chế văn hoá chậm chuyển đổi sang phương thức tự chủ, xã hội hoá. Việc chỉ đạo phát triển công nghiệp văn hoá còn chậm. Các đặc trưng cơ bản của nền văn hoá là "dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học" cùng quan điểm xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp chưa được quán triệt thường xuyên; có dấu hiệu bị buông lỏng trong cả ba môi trường: Gia đình, nhà trường và xã hội.

Tình hình trên có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Một số cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức xã hội và một bộ phận nhân dân nhận thức chưa đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò quan trọng của việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người đối với phát triển bền vững đất nước. Vị trí, vai trò của văn hoá chưa thực sự được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý chưa thực sự đổi mới, nhất là trong việc xây dựng, đào tạo, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá. Việc thực hiện nêu gương của cán bộ, đảng viên ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hình thức, chưa tạo được sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hoá có mặt còn bất cập, chưa theo kịp yêu cầu của thực tiễn. Chưa phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp, sự gắn kết chặt chẽ, đồng bộ của các chủ thể văn hoá, khích lệ, động viên tích cực xã hội của nhân dân, nhất là đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức trong tổ chức thực hiện Nghị quyết. Công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để hình thành cơ sở lý luận, đúc kết hệ giá trị văn hoá, con người Việt Nam còn chậm, lúng túng, bị động.

2. Để tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 33-NQ/TW, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp quyết tâm thực hiện có hiệu quả, tạo chuyển biến sâu sắc, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết. Đồng thời, quan tâm những nội dung sau:

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hoá trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hoá, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hoá là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chú trọng tính đặc thù của văn hoá, vừa bảo đảm để văn hoá, văn học, nghệ thuật phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm tự do sáng tạo của cá nhân trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn. Khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thể chế hoá chủ trương của Đảng đối với cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đẩy nhanh việc cụ thể hoá chủ trương, quan điểm của Đảng thành chương trình, đề án cụ thể, sát thực tiễn. rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp luật, quản lý hiện hành có liên quan; sửa đổi, bổ sung những nội dung không còn phù hợp. Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo và quản lý đối với sự nghiệp phát triển văn hoá, xác định rõ những chiến lược và giải pháp lãnh đạo, quản lý phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực và địa bàn cụ thể. Tăng cường các nguồn lực cho phát triển văn hoá, tương xứng với tăng trưởng kinh tế. Ưu tiên đầu tư một số cơ sở đào tạo trọng điểm, chất lượng cao và một số ngành công nghiệp văn hoá chủ đạo, có khả năng dẫn dắt các hoạt động văn hoá. Coi trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, những người làm công tác văn hoá, nghệ thuật.

2.3. Tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Hướng các hoạt động văn hoá, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người Việt Nam có thể giới quan khoa học, có nhân cách, lối sống đẹp với các đặc tính cơ bản "yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo". Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo lý "uống nước nhớ nguồn", "đền ơn đáp nghĩa", "tương thân tương ái". Khẳng định, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn. Chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín

ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự. Đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hoá độc hại, các hành vi tiêu cực, cơ hội, vi phạm pháp luật, truyền bá tư tưởng sai trái, lối sống thực dụng, trái thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam.

2.4. Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hoá lành mạnh, gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", "xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Có cơ chế phối hợp chặt chẽ hơn giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Đề cao vai trò, trách nhiệm và các giá trị văn hoá tốt đẹp của gia đình trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ thanh thiếu nhi, cùng với nhà trường giáo dục, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh. Xây dựng ý thức bảo vệ môi trường, gìn giữ, ứng xử đúng đắn với môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hoá tiên bộ, văn minh. Huy động nguồn lực của mọi tầng lớp xã hội đầu tư và tổ chức đời sống văn hoá, góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền, các tầng lớp trong xã hội.

2.5. Tăng cường xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Coi trọng xây dựng văn hoá từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước. Đẩy mạnh việc "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là với cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ những người làm công tác giáo dục, văn nghệ sĩ và cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hoá, lãnh đạo doanh nghiệp và những người có tầm ảnh hưởng quan trọng trong cộng đồng và xã hội. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hệ thống chính trị và xã hội. Chú trọng yếu tố văn hoá và con người trong phát triển kinh tế. Đẩy mạnh việc triển khai xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng và xã hội.

2.6. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hoá. Xử lý hài hoà giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở các địa phương, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam. Chú trọng thực hiện các chương trình phục hồi, bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai

một; giữ gìn và phát huy di sản văn hoá các dân tộc thiểu số, các giá trị văn hoá trong tôn giáo, tín ngưỡng. Tạo điều kiện, khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Đổi mới phương thức hoạt động của các hội văn học, nghệ thuật, nâng cao tính chuyên nghiệp; đồng thời phát triển sâu rộng văn học, nghệ thuật quần chúng. Đầu tư nhiều hơn cho hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật, từng bước hoàn thiện hệ thống lý luận văn học, nghệ thuật Việt Nam. Tập trung thực hiện quy hoạch và quản lý báo chí toàn quốc. Phát huy vai trò của báo chí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt trên môi trường mạng Internet.

2.7. Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, phát triển công nghiệp văn hoá đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hoá. Tạo nhận thức sâu sắc của toàn xã hội về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hoá. Phát huy mặt tích cực của cơ chế thị trường; tăng cường và đa dạng hoá các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hoá. Có giải pháp đồng bộ, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hoá Việt Nam. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách khuyến khích hoạt động sáng tạo, thu hút đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, tạo thuận lợi để xây dựng, phát triển thị trường văn hoá và các ngành công nghiệp văn hoá. Nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

2.8. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại và truyền bá văn hoá Việt Nam ra thế giới. Mở rộng giao lưu, hợp tác văn hoá với các nước; đa dạng hoá các hình thức văn hoá đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hoá đi vào chiều sâu. Tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế đầu tư trí tuệ, nguồn lực, tham gia phát triển văn hoá, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. Tăng cường các chương trình dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài ở Việt Nam. Chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm tốt, phù hợp của các nước trong việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hoá về văn hoá.

3. Tổ chức thực hiện

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ và các đảng uỷ trực thuộc Trung ương tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kết luận này.

- Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo việc thể chế hoá nội dung của Nghị quyết số 33-NQ/TW; rà soát, sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện pháp luật về việc xây dựng

và phát triển văn hoá, con người Việt Nam; tăng cường hoạt động giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về xây dựng, phát triển văn hoá, con người Việt Nam.

- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kết luận này. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quản lý về hoạt động văn hoá, văn học, nghệ thuật phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Đầu tư nguồn lực thoả đáng cho sự nghiệp xây dựng văn hoá, giáo dục và con người trong thời kỳ mới. Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác trong lĩnh vực văn hoá, văn học, nghệ thuật có phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp.

- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên Mặt trận tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ, giám sát các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, thẩm mỹ cho thế hệ trẻ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", các phong trào thi đua yêu nước.

- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban, bộ, ngành, địa phương, đơn vị đổi mới phương thức tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kết luận này, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Quốc Vượng